



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN
HỆ ĐÀO TẠO TỪ XA QUA MẠNG

MSSV: 1981223

Họ và tên: Nguyễn Duy Khương

MSSV: 20880263

Họ và tên: Nguyễn Hoàng Nam

BÀI TẬP 2

Môn: Lý Thuyết Đồ Thị (CSC00008)

GV: Đặng Trần Minh Hậu

Mục lục

1. Thêm file txt cài đặt:.....	3
• Cách 1 dùng URL file:	3
• Cách 2 dùng App.config:	3
2. Lỗi khi không chạy được project thường là do thiếu thư viện .netcore.....	4
3. Cấu trúc Project:.....	4
4. Kết quả chạy project:	5

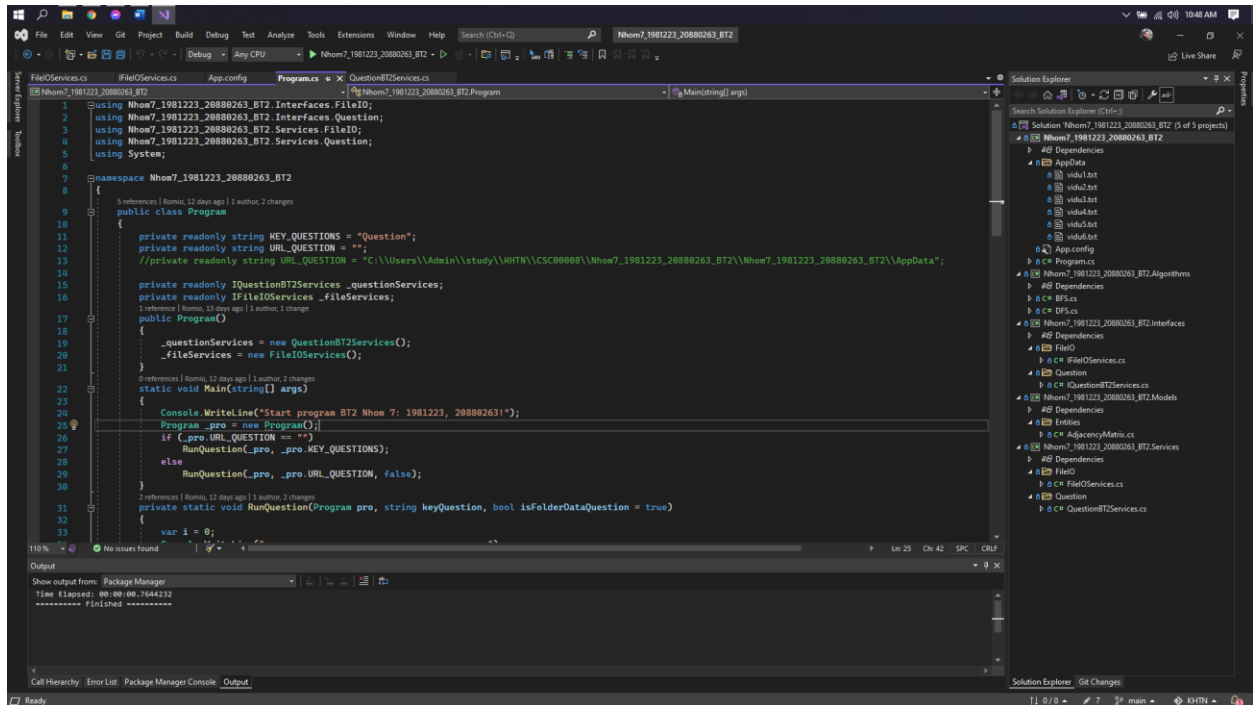
Hình 1 Thêm file cài đặt bằng url	3
Hình 2 Thêm file cài đặt bằng App.config	3
Hình 3 Target version .netcore	4
Hình 4 Cấu trúc project	5
Hình 5 Kết quả chạy project.....	5

1. Thêm file txt cài đặt:

- Cách 1 dùng URL file:

Thay đổi giá trị biến trong file Program.cs (ví dụ như hình 1)

URL_QUESTION cho url folder câu hỏi



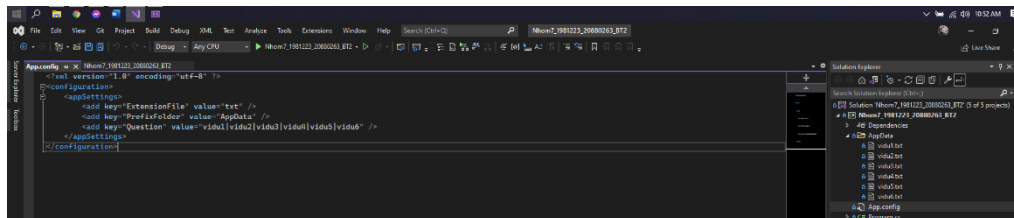
Hình 1 Thêm file cài đặt bằng url

- Cách 2 dùng App.config:

B1: Cho file cần cài đặt vào folder DataQuestion

B2: Thêm/Xóa/Sửa tên file cài đặt ở App.config (nếu có nhiều file cho từng câu hỏi thì dùng dấu “|” để ngăn cách các tên file)

Question cho tên file txt



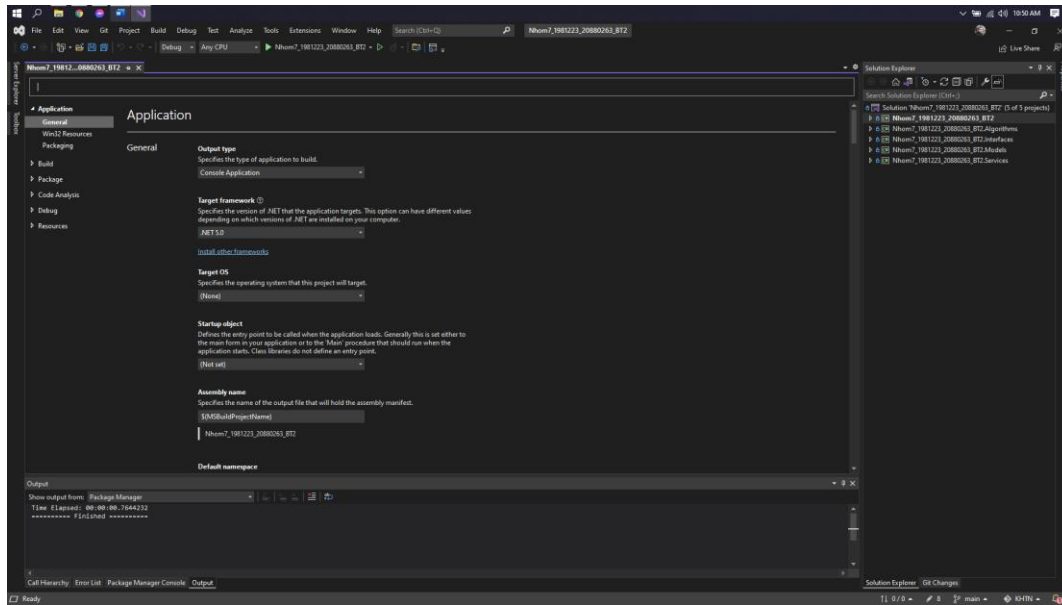
Hình 2 Thêm file cài đặt bằng App.config

2. Lỗi khi không chạy được project thường là do thiếu thư viện .netcore.

B1: Download .netcore 5.0 (<https://dotnet.microsoft.com/en-us/download/dotnet/5.0>)

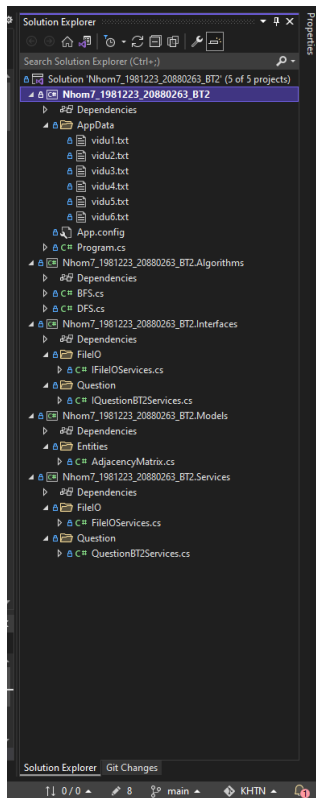
B2: Install

B3: Rebuild and Run again



Hình 3 Target version .netcore

3. Cấu trúc Project:



Hình 4 Cấu trúc project

4. Kết quả chạy project:

```
Microsoft Visual Studio Debug Console
Start program BT2\Nhóm 7: 1981223, 20880263\

***** Câu hỏi BT 2 *****

**ví dụ 1
Số đỉnh: 8
0 0 1 1 0 0 0 0
0 0 0 1 0 1 0 0
1 0 0 0 0 0 1 0
1 1 0 0 1 0 0 1
0 0 0 1 0 0 1 1
0 1 0 0 0 0 1 0
0 0 1 0 1 0 0 0
0 0 0 1 1 1 0 0
Đường đi: 0 -> 7

++ BFS Algorithm ++
Danh sách các đỉnh đã duyệt theo thứ tự:
0 2 3 6 1 4 7
Đường đi in kiểu ngược:
7 <- 3 <- 0

++ DFS Algorithm ++
Danh sách các đỉnh đã duyệt theo thứ tự:
0 2 6 4 3 1 5 7
Đường đi in kiểu ngược:
7 <- 5 <- 1 <- 3 <- 4 <- 6 <- 2 <- 0

Số thành phần liên thông: 1
Thành phần liên thông thứ 1: 0 2 6 4 3 1 5 7

**ví dụ 2
Số đỉnh: 8
0 0 1 0 0 0 0 0
1 0 0 0 0 0 0 0
0 1 0 1 0 0 0 0
0 0 0 0 1 1 1 0
0 0 0 0 0 1 0 0
0 0 0 0 0 0 0 0
1 0 0 0 0 0 1 0
Đường đi: 1 -> 6

++ BFS Algorithm ++
Danh sách các đỉnh đã duyệt theo thứ tự:
1 0 2 3 4 5 6
Đường đi in kiểu ngược:
6 <- 3 <- 2 <- 0 <- 1

++ DFS Algorithm ++
Danh sách các đỉnh đã duyệt theo thứ tự:
1 0 2 3 4 5 6
Đường đi in kiểu ngược:
6 <- 3 <- 2 <- 0 <- 1

Số thành phần liên thông: 2
Thành phần liên thông thứ 1: 0 2 1 3 4 5 6
Thành phần liên thông thứ 2: 7

**ví dụ 3
Số đỉnh: 8
0 0 1 1 0 0 0 0
```

Hình 5 Kết quả chạy project